TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HS-ST.
Ngày: 21 - 11 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Hội thẩm nhân dân

Ông Mùa A Sơn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST- ST ngày 19 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo.

Tếnh A T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1958, tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: 02/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông: Tếnh A Ch và bà Mùa Thị V (Đều đã chết); bị cáo có vợ là Sồng Thị D (Đã chết), bị cáo có 04 con. Con lớn sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 1730 ngày 28/11/2003 của Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Xử phạt Tếnh A T 16 năm tù về tội:

Mua bán trái phép chất ma tuý. Phạt bổ sung 7.000.000 đồng. Ngày 29/4/2014 Tếnh A T đã chấp hành xong bản án (Đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện V cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Tếnh A T: Ông Đặng Văn Q, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/8/2022, Tếnh A T đang ở nhà một mình tại Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì có một người phụ nữ đến gặp và tự giới thiệu tên là S khoảng 50 tuổi, T không biết họ tên và địa chỉ. Qua trao đổi, S đã bán cho T 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 67 viên Hồng phiến với giá 1.500.000 đồng. Sau đó S đi đâu T không biết. T mở gói ma túy lấy ra 07 viên Hồng phiến sử dụng hết. Số 60 viên ma túy còn lại, T gói lại như cũ rồi cất giấu vào ngăn kéo tủ gỗ trong bếp nhà T. Đến 15 giờ 45 phút ngày 24/8/2022, tổ công tác Công an xã L, huyện V đến nhà T tuyên tuyền vận động về ma túy và yêu cầu T có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. T đã tự giác đi vào trong bếp lấy từ trong ngăn kéo tủ gỗ ra giao nộp cho tổ công tác: 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 60 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. T khai nhận là ma túy của T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Tếnh A T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng; đồng thời dẫn giải và bàn giao Tếnh A T cùng vật chứng liên quan cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra, xử lý.

Ngày 24/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành kiểm đếm, cân tịnh xác định khối lượng 60 viên nén màu hồng nghi là ma túy thu giữ của Tếnh A T được tổng khối lượng là 5,89 gam; lấy 05 viên có tổng khối lượng là 0,49 gam làm mẫu giám định ký hiệu T; còn lại 55 viên có tổng khối lượng 5,4 gam ký hiệu T1 lưu kho vật chứng. Mẫu giám định ký hiệu T được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Mở rộng điều tra ngày 25/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối chỗ ở của Tếnh A T tại Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Kết quả khám xét: Không phát hiện thu giữ gì.

Kết luận giám định số: 1445 ngày 26/8/2022 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam. Tổng khối lượng chất ma tuý thu giữ là 5,89 gam; loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Không"*.

Cáo trạng số: 120/CT-VKS ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tếnh A T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng; Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tếnh A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tếnh A T mức án từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 06 (Sáu) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tếnh A T.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói nilon ban đầu + 5,4 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong que thử ma tuý đối với Tếnh A T.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Tếnh A T: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Tếnh A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật không oan. Tuy nhiên, sau khi bị bắt bị cáo Tếnh A T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Tếnh A T mức thấp nhất trong khung đề nghị cả Kiểm sát viên là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến bào chữa của người bào chữa không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Tếnh A T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Tếnh A T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị giam giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của người chứng kiến, biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 24/8/2022, bị cáo Tếnh A T đã có hành vi tàng trữ 5,89 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tếnh A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bản thân đã bị kết án về tội ma túy, tuy được xóa án tích nhưng là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian,

đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo: Trợ giúp viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù , không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ so với mức hình phạt đề nghị là tương sứng, phù hợp; bị cáo không có tài sản, là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý.

Bị cáo Tếnh A T đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt hính là phạt tù bị cáo Tếnh A T có thể bị chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Tếnh A T khai mua của một người phụ nữ tên S không biết địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ để điều tra xử lý buộc Tếnh A T phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã thu giữ.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói nilon ban đầu + 5,4 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong que thử ma tuý đối với Tếnh A T là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở cùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Tếnh A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tếnh A T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/8/2022.

3.Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói nilon ban đầu + 5,4 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong que thử ma tuý đối với Tếnh A T.

4. Về án phí: Áp dung điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tếnh A T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu